

*Bản án số: 24/2022/HSST
Ngày 13 tháng 4 năm 2022*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Phú

Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Dũng và bà Nguyễn Thị Thảo

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Huyền Trang – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nam Đàn

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn tham gia phiên toà: Ông Trần Minh Thắng - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 13 tháng 4 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2022/HSST ngày 17/3/2022 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thị Hải Y - Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 12 tháng 12 năm 1994 tại huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An Nơi cư trú: Xóm xx, xã NG, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nữ. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 09/12. Con bà Phan Thị Q. Có chồng: Phan Trọng H, sinh năm 1984 và có 02 người con; con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2019. Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ tạm giam, hiện đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

2. Họ và tên: Phạm Văn D -Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 20 tháng 5 năm 1978, tại huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm xx, xã NG, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 07/12. Con ông Phạm Văn B và bà Lê Thị N. Có vợ: Nguyễn Thị Ánh T, sinh năm 1982 và có 03 người con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ tạm giam, hiện đang áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được như sau:

Vào lúc 17 giờ 55 phút ngày 11/01/2022, Phạm Văn D dùng điện thoại di động NOKIA 150 màu đen có số thuê bao 0932398697 nhắn tin đến số điện thoại 0763036229 của Nguyễn Thị Hải Y với nội dung: “Lo 45 63 98 04 27 91 x 5d 05 16 89 25 40 19x10d 36x15d 62x30d 26x70d de 19x12n 13 91x24n 31 60n 3c 131x100n”. Hiểu ý của Dương là mua số lô số đề nên Yên nhắn tin “ok” để thông báo đồng ý. Đến 18 giờ 11 phút cùng ngày, Phạm Văn D tiếp tục gửi tin nhắn cho Y với nội dung: “ Lo 07x5d 70x15d” nên Y nhắn tin “ok2” cho D thể hiện sự đồng ý. Đến khoảng 18 giờ 15 phút cùng ngày, khi Nguyễn Thị Hải Y đang ở nhà tại xóm xx, xã NG, huyện Nam Đàn thị bị tổ công tác Công an huyện Nam Đàn tiến hành kiểm tra, phát hiện và lập biên bản sự việc.

Cách thức đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô số đề được thống nhất như sau: Dựa vào kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng lúc 18 giờ 30 phút hàng ngày, trong đó: số đề là hai số cuối của giải đặc biệt; ba càng là ba số cuối của giải đặc biệt, kết quả số lô là hai số cuối của tất cả các giải. Nếu thắng 01 điểm lô sẽ được 80.000 đồng; nếu thắng thì đề ăn 70 lần tiền đánh, ba càng thì ăn 400 lần tiền đánh. Mỗi số lô Nguyễn Thị Hải Y bán cho Phạm Văn D là 22.200 đồng/1 điểm, đối với số tiền đề thì tính bằng 80% giá trị đánh, đề ba càng thì tính 100% giá trị đánh. Như vậy, ngày 11/01/2021, Phạm Văn D đánh bạc với Nguyễn Thị Hải Y với số tiền: $(225 \text{ điểm} \times 22.200 \text{ đồng}) + (120.000 \text{ đồng} \times 80\%) + 100.000 \text{ đồng} = 5.191.000 \text{ đồng}$ (Năm triệu một trăm chín mươi một nghìn đồng). Hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị Hải Y và Phạm Văn D bị phát hiện trước thời điểm mở thưởng nên chưa phân định thắng thua.

Ngày 11/01/2022, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Nguyễn Thị Hải Y, Phạm Văn D đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Đàn đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tang vật thu giữ: 01 điện thoại di động Vivo màu xanh của Nguyễn Thị Hải Y, 01 điện thoại di động Nokia 150 màu đen của Phạm Văn D, đây là các phương tiện các đối tượng sử dụng để đánh bạc.

Tại Bản cáo trạng số 24/CT-VKS-HS ngày 16/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn đã truy tố Nguyễn Thị Hải Y, Phạm Văn D về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Thị Hải Y, Phạm Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội

của mình. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hải Y, Phạm Văn D phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Nguyễn Thị Hải Y từ 9 – 10 tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36 ; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Phạm Văn D từ 8 – 9 tháng cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với 02 bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu sung ngân sách Nhà nước 02 chiếc điện thoại. Truy thu số tiền 5.191.000 đồng, là số tiền D dùng để đánh bạc với Y nhưng chưa thanh toán từ Phạm Văn D để sung ngân sách Nhà nước.

Về án phí và quyền kháng cáo: Tuyên các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận gì mà xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa kết luận: Có đủ cơ sở để kết luận Nguyễn Thị Hải Y, Phạm Văn D phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng được thu giữ của vụ án và các tài liệu, chứng cứ được thu thập có tại hồ sơ có đủ cơ sở để xác định: Trong

khoảng thời gian từ 17 giờ 55 đến 18 giờ 11 phút ngày 11/01/2022, Phạm Văn D đã sử dụng điện thoại di động đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề với Nguyễn Thị Hải Y với tổng số tiền 5.191.000 đồng (*Năm triệu một trăm chín mươi một nghìn đồng*). Do đó, Viện kiểm sát huyện Nam Đàn đã truy tố các bị cáo về các tội: “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo: Tội phạm mà các bị cáo gây ra mang tính chất ít nghiêm trọng nhưng đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh, an toàn xã hội trên địa bàn. Các bị cáo là những đối tượng có máu đồ đen, muốn có tiền mà không phải bỏ sức lao động, trông chờ vào sự may mắn nên đã đi vào con đường phạm tội; các bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, có đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục riêng, phòng ngừa chung đối với toàn xã hội.

Tuy nhiên, xét các bị cáo phạm tội với hình thức đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Phạm Văn D có bố mẹ là người có công với cách mạng được Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An tặng thưởng Bằng khen trong cuộc kháng chiến chống Mỹ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là chưa cần thiết mà cho cải tạo giáo dục tại địa phương với mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp. Xét 02 bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho 02 bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với 02 bị cáo.

[5] Về vật chứng và xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xét thấy 02 chiếc điện thoại là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu để sung ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 5.191.000 đồng mà Phạm Văn D sử dụng đánh bạc chưa thanh toán cho Y nên cần truy thu để sung ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt Nguyễn Thị Hải Y từ 9 – 10 tháng Cải tạo không giam

giữ ; Phạm Văn D từ 8 – 9 tháng Cải tạo không giam giữ và tuyên xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên về việc xử lý toàn bộ vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Nguyễn Thị Hải Y, Phạm Văn D phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt Nguyễn Thị Hải Y 8 (Tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành bản án và bản sao bản án.

Xử phạt Phạm Văn D 7 (Bảy) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành bản án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Hải Y, Phạm Văn D cho Ủy ban nhân dân xã Nam Giang, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với UBND xã NG, huyện Nam Đàn trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Các bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự. Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Thị Hải Y, Phạm Văn D.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tuyên bố:

- Tịch thu 01 điện thoại di động Vivo màu xanh của Nguyễn Thị Hải Y, 01 điện thoại di động Nokia 150 màu đen của Phạm Văn D để sung ngân sách Nhà nước . *(Đặc điểm, chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn ngày 21/3/2022).*

- Truy thu số tiền 5.191.000 đồng tại Phạm Văn D để sung ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: buộc Nguyễn Thị Hải Y, Phạm văn D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 13/4/2022).

6. Về nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nam Đàn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Nam Đàn;
- THADS huyện Nam Đàn;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ+VP.

(Đã ký)

Lê Văn Phú